

Số 02 /KL - TTr

Kbang, ngày 12 tháng 01 năm 2018

KẾT LUẬN THANH TRA

VỀ VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRÁI PHÁP LUẬT CHO 03 HỘ DÂN THUỘC KHUÔN VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN.

Thực hiện Quyết định số 09/QĐ- TTr ngày 22/8/2017 của Chánh Thanh tra huyện “Về việc thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân tại vị trí cạnh Trung tâm GDNN- GDTX huyện”, từ ngày 25/8/2017 đến ngày 02/11/2017. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại phòng Tài nguyên - Môi trường, UBND thị trấn Kbang, làm việc và tiến hành xác minh trực tiếp các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/12/2017 của Trưởng Đoàn Thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình:

Trong những năm qua, Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách để hoàn thiện hệ thống pháp luật, khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về đất đai, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; công tác cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai được đẩy mạnh, nhất là trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ thể sử dụng đất, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh:

1. Nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất:

b. Về nguồn gốc đất.

- Trước năm 1997, diện tích cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân do Liên hiệp Kon Hà Nừng quản lý. Trong khuôn viên này, Liên hiệp Kon Hà Nừng đã xây dựng một số công trình, trong đó có Nhà máy nước đá và Nhà điều hành thủy điện Đắc Lốp (sau này gọi là nhà điều hành Trạm điện Kbang).

- Năm 1995, Liên hiệp Kon Hà Nừng đã thanh lý Nhà máy nước đá cho ông Lê Xuân Thạnh và thanh lý Nhà vận hành thủy điện Đắc Lốp cho ông Trần Quốc Xuân. Sau đó ông Thạnh chuyển nhượng một phần diện tích cho ông Trần Quốc Chiển.

- Năm 1997, sau khi chuyển sang mô hình doanh nghiệp, Công ty lâm sản Kon Hà Nừng (tiền thân là Liên hiệp Kon Hà Nừng) đã lập thủ tục thuê đất và được UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 382/QĐ-UB ngày 22/8/1997 cho Công ty lâm sản Kon Hà Nừng thuê đất với diện tích **16.058m²** tại khu vực này, thời hạn thuê đất: 05 năm; ngày 09/4/2003, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 95/QĐ- UB tiếp tục cho Công ty Kon Hà Nừng (tiền thân là Công ty lâm sản Kon Hà Nừng) thuê lại toàn bộ diện tích **16.058m²**, thời hạn thuê đất là 20 năm. Diện tích UBND tỉnh cho Công ty Kon Hà Nừng thuê đất bao gồm cả phần đất có 02 căn nhà mà ông Lê Xuân Thạnh và ông Trần Quốc Xuân đã mua thanh lý của Liên hiệp Kon Hà Nừng.

- Ngày 30/6/2004, UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trần Quốc Xuân – bà Phan Thị Nhi với diện tích **268,5m²**, mục đích sử dụng đất: đất ở, thời hạn sử dụng đất: lâu dài và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lê Xuân Thanh – bà Trần Thị Hoa với diện tích **359,1m²**, mục đích sử dụng đất: đất ở, thời hạn sử dụng đất: lâu dài; ngày 25/7/2005, UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Quốc Chiến – bà Nguyễn Thị Thủy, với diện tích **370m²**, mục đích sử dụng đất: ĐĐT, thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

- Ngày 07/7/2011, UBND tỉnh ban hành quyết định số 104/QĐ- UBND “về việc thu hồi toàn bộ diện tích đất của Công ty CP Kon Hà Nừng và giao cho UBND huyện Kbang quản lý để phát triển quỹ đất”; trong đó, đã thu hồi diện tích **16.058m²** đã cho Công ty Kon Hà Nừng thuê đất tại khu vực này.

- Ngày 19/9/2011, Công ty CP Kon Hà Nừng đã bàn giao diện tích đã được UBND tỉnh thu hồi tại khu vực này cho Huyện, diện tích bàn giao trên thực tế là **15.087m²** (sau khi trừ chỉ giới xây dựng đường Lê Văn Tám).

- Ngày 23/10/2013, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 151/QĐ- UBND về việc giao đất cho Trung tâm dạy nghề và giáo dục thường xuyên huyện Kbang để xây dựng trụ sở làm việc, kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 463670, với diện tích **12.958,9m²**; trong đó có khoảng **787,6m²** là diện tích đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 03 hộ dân.

b. Về hiện trạng sử dụng đất.

- Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, toàn bộ diện tích **997,6m²** được công nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân thuộc diện tích **16.058m²** được UBND tỉnh cho Công ty LS Kon Hà Nừng thuê đất theo Quyết định số 95/QĐ- UB ngày 09/4/2003 và Quyết định số 382/QĐ- UBND ngày 22/8/1997.

- Hiện nay, toàn bộ diện tích đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân chồng lấn lên diện tích **12.958m²** đã được UBND tỉnh giao cho Trung tâm dạy nghề và giáo dục thường xuyên huyện quản lý (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 463670 ngày 08/5/2014) và chồng lấn lên chỉ giới xây dựng đường Lê Văn Tám; trong đó:

+ Chồng lấn lên diện tích giao cho Trung tâm dạy nghề và giáo dục thường xuyên huyện khoảng **787,6m²** (hộ Trần Quốc Xuân- Phan Thị Nhi chồng lấn khoảng **208m²**, hộ Trần Quốc Chiến- Nguyễn Thị Thủy chồng lấn khoảng **296m²**, hộ Lê Xuân Thanh – Trần Thị Hoa chồng lấn khoảng **283,1m²**);

+ Chồng lấn lên chỉ giới xây dựng đường Lê Văn Tám khoảng **210m²** (hộ Trần Quốc Xuân- Phan Thị Nhi chồng lấn khoảng **60m²**, hộ Trần Quốc Chiến – Nguyễn Thị Thủy chồng lấn khoảng **74m²**, hộ Lê Xuân Thanh- Trần Thị Hoa chồng lấn khoảng **76m²**).

2. Về hồ sơ kê khai đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 03 hộ dân.

- Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 03 hộ dân, gồm: Đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất, Biên bản xác nhận không tranh chấp, Đơn đề nghị xác minh quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở. Tuy nhiên, qua xác minh, những người có tên ký xác nhận là người làm chứng trong Đơn đề nghị xác minh quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đều khẳng định chữ ký người làm chứng trong đơn không phải chữ ký của mình.

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Xuân Thanh và ông Trần Quốc Xuân còn có bản sao không chứng thực “Đơn xin xác nhận ranh giới đất ở” đề

ngày 25/11/2002, có xác nhận của giám đốc Công ty Kon Hà Nừng, nhưng nội dung đã bị phai mờ, không có bản chính để đối chứng và Giám đốc Công ty Kon Hà Nừng cho rằng không ký xác nhận vào đơn này; ngoài ra, còn có “*Biên bản xác minh ranh giới đất giữa Công ty Kon Hà Nừng- Lê Xuân Thanh, Trần Quốc Xuân*” đề ngày 25/11/2002, có xác nhận của ông Nguyễn Thế Nguyên – công chức phòng Kinh tế - hạ tầng huyện (*nguyên là cán bộ của Công ty Kon Hà Nừng*) và ông Lê Huy Thái – Tổ trưởng Tổ dân phố 11, thị trấn Kbang (*nguyên là xưởng phó xưởng ván ép thuộc Công ty Kon Hà Nừng*). Tuy nhiên, qua làm việc với Giám đốc Công ty Kon Hà Nừng, thì ông Nguyễn Thế Nguyên và ông Lê Huy Thái không được phân công xác nhận nội dung này.

- Đối với hồ sơ của ông Trần Quốc Xuân có “*đơn xin mua nhà thanh lý*” đề ngày 18/9/1995 với nội dung đề nghị liên hiệp Kon Hà Nừng nhượng lại ngôi nhà vận hành của tổ diezen đứng trên lô đất **300m²**, với giá **2.000.000 đồng**, có xác nhận của Trạm quản lý điện Kbang và bút phê “*Đồng ý nhượng bán giá 2 triệu*” nhưng chỉ ghi thời gian là 18/11/95, không ghi chức danh, họ tên người phê duyệt và không có mẫu dấu cụ thể.

- Đối với hồ sơ của ông Lê Xuân Thanh có “*Đơn xin mua nhà và máy đá*” với nội dung xin mua dàn máy đá lạnh và nhà bao che đứng trên lô đất: chiều dài theo đường Lê Văn Tám: 30m, chiều ngang 30m, có xác nhận của Trạm quản lý điện Kbang và bút phê “*Đồng ý nhượng máy đá, nhà bao che và khu vực đất (30mx30m) có thiết bị cho làm đá*” ghi ngày 18/11/95, nhưng chỉ có chữ ký, không ghi chức danh, họ tên và không có mẫu dấu cụ thể. Ngoài ra, còn có Hóa đơn số 4849 đề ngày 20/11/1995; trong đó, nội dung ghi trong cột “*Quy cách sản phẩm hàng hóa*” đã mờ, cột thành tiền có ghi: **15.000.000 đồng**.

3. Về xét duyệt, xác nhận hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất của các hộ dân:

a. Về xét duyệt hồ sơ.

- Ngày 03/9/2004, Hội đồng đăng ký đất đai thị trấn Kbang gồm 04 thành viên, bao gồm: Ông Đỗ Xuân Đông – nguyên Chủ tịch UBND thị trấn Kbang, chủ tịch Hội đồng, các ông Đỗ Trọng Tiềm- nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch HĐND thị trấn, ông Phùng Ngọc Minh- nguyên cán bộ Tư pháp và ông Nguyễn Thành Công- nguyên cán bộ địa chính thị trấn Kbang đã tổ chức xét duyệt và ghi vào Biên bản xét duyệt như sau:

- + Về hiện trạng sử dụng đất: **Ổn định.**
- + Về nguồn gốc sử dụng đất: **Mua nhượng lại.**
- + Về tình trạng tranh chấp, khiếu nại về đất đai: **Không.**
- + Về quy hoạch sử dụng đất: **Phù hợp. Sau thời điểm.**
- + Tỷ lệ biểu quyết tán thành: **4/4.**

- Ngày 19/9/2004, Hội đồng đăng ký đất đai thị trấn Kbang (*lúc này do ông Nguyễn Văn Thi- Chủ tịch UBND thị trấn ký với vai trò là Chủ tịch Hội đồng đăng ký đất đai*) và UBND thị trấn Kbang (*lúc này là ông Trần Văn Á – Phó Chủ tịch UBND thị trấn ký thay mặt UBND thị trấn*) đã ký biên bản kết thúc công khai hồ sơ đăng ký đất kèm theo danh sách các chủ sử dụng đất, trong đó có 03 trường hợp là ông Trần Quốc Xuân, ông Trần Quốc Chiến và ông Lê Xuân Thanh.

b. Về xác nhận hồ sơ: Ngày 22/9/2004, ông Nguyễn Thành Công- cán bộ địa chính thị trấn Kbang đã ghi nội dung và trình ông Nguyễn Văn Thi – Chủ tịch UBND thị trấn Kbang ký xác nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân, cụ thể như sau:

- Nội dung xác nhận vào “*Đơn xin đăng ý quyền sử dụng đất*” gồm:
- + Về hiện trạng đất đai và tài sản: **“Không vi phạm”.**

+ Về nguồn gốc đất đai và tài sản: “*Sau ngày 15/10/1993*”.

+ Về tình trạng tranh chấp, khiếu nại đất đai: “*Không*”.

+ Về quy hoạch sử dụng đất: “*Phù hợp*”.

- Nội dung xác nhận vào “Đơn đề nghị xác minh quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở” như sau: “*Lô đất nhà ở của các hộ sử dụng ổn định sau ngày 15/10/1993, không tranh chấp, phù hợp với quy hoạch khu dân cư. “Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”*”.

- Ngoài ra, ông Nguyễn Thành Công còn tham mưu ông Nguyễn Văn Thi ký xác nhận vào đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, biên bản xác nhận không tranh chấp và ký Tờ trình số 01 TT/UB ngày 19/9/2004 với nội dung đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 09 trường hợp, trong đó có các hộ Trần Quốc Xuân- Phan Thị Nhi, Trần Quốc Chiến- Nguyễn Thị Thủy, Lê Xuân Thạnh- Trần Thị Hoa.

4. Về thẩm định hồ sơ.

- Ngày 23/4/2004, ông Trần Trọng Bình – công chức phòng Tài nguyên – Môi trường huyện đã kiểm tra thực tế, xác lập trích lục thửa đất cho các hộ dân và trình ông Trịnh Viết Luận – Trưởng phòng Tài nguyên – Môi trường huyện ký xác nhận trích lục cho các hộ dân; trong đó, diện tích của ông Trần Quốc Xuân – bà Phan Thị Nhi là **268,5m²**, diện tích của Lê Xuân Thạnh là **359,1m²**, diện tích của ông Trần Quốc Chiến là **370m²**. Cũng trong ngày 23/4/2004, ông Trần Trọng Bình đã ghi nội dung ý kiến của cơ quan Địa chính vào “*Đơn đăng ký quyền sử dụng đất*” cho 03 hộ dân và trình ông Trịnh Viết Luận ký xác nhận với các nội dung:

+ Về mức độ đầy đủ của hồ sơ: **Đủ**.

+ Tính hợp pháp về quyền sử dụng đất: **Hợp thức hóa**.

+ Đủ điều kiện hay không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **Đủ điều kiện**.

- Sau đó, Phòng Tài nguyên- Môi trường đã chuyển thông tin địa chính đến Chi Cục thuế để xác định nghĩa vụ tài chính, Chi cục thuế huyện đã xác định 03 hộ dân sử dụng đất sau 05/10/1993 và phải nộp 100% tiền sử dụng đất, cụ thể như sau:

+ Ông Trần Quốc Xuân lệ phí trước bạ: 94.000 đồng, tiền sử dụng đất: 9.397.500 đồng.

+ Ông Trần Quốc Chiến: Lệ phí trước bạ 129.500 đồng; tiền sử dụng đất: 12.950.000 đồng.

+ Ông Lê Xuân Thạnh: Lệ phí trước bạ 125.700 đồng; tiền sử dụng đất: 12.568,500 đồng.

- Sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, phòng Tài nguyên – Môi trường đã trình UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân, cụ thể như sau:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 233299 ngày 30/6/2004 cho ông Trần Quốc Xuân – bà Phan Thị Nhi với diện tích **268,5m²**, mục đích sử dụng đất: lâu dài.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 233398 ngày 30/6/2004 cho ông Lê Xuân Thạnh- bà Trần Thị Hoa, với diện tích **359,1m²**, mục đích sử dụng đất: đất ở, thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

+ Giấy chứng nhận số AB 952875, ngày 25/7/2005, cho ông Trần Quốc Chiến – bà Nguyễn Thị Thủy với diện tích **370m²**, mục đích sử dụng đất: ODT, thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

III. Kết luận:

1. Nội dung sai phạm:

a. Sai phạm trong việc lập hồ sơ của các hộ dân.

- Liên hiệp Kon Hà Nừng là chủ thể được Nhà nước giao quản lý diện tích này không có thẩm quyền thanh lý tài sản là quyền sử dụng đất, nên việc sử dụng các tài liệu liên quan đến việc thanh lý tài sản làm cơ sở pháp lý để công nhận quyền sử dụng đất là không đúng quy định tại điều 50 Luật đất đai năm 2003 và điều 100 Luật đất đai năm 2013.

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ dân cơ bản đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên, qua xác minh 03 trường hợp có tên ký xác nhận là người làm chứng trong “*Đơn đề nghị xác minh quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở*” cho 03 hộ dân đều không công nhận chữ ký của mình trong đơn. Việc không trung thực trong quá trình lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là một trong những nguyên nhân trực tiếp, đầu tiên dẫn đến sai phạm trong quá trình xét duyệt, xác nhận và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

b. Những sai phạm trong việc xét duyệt, xác nhận hồ sơ.

- Tại thời điểm xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân, toàn bộ diện tích này đang được UBND tỉnh cho Công ty Kon Hà Nừng thuê đất, không thuộc quy hoạch khu dân cư, tài liệu kèm theo không đủ cơ sở pháp lý để công nhận quyền sử dụng đất nên việc Hội đồng đăng ký đất đai và UBND thị trấn Kbang xét duyệt và xác nhận hiện trạng sử dụng đất: “*ổn định*”; về tình trạng tranh chấp, khiếu nại về đất đai: “*không*”; về phù hợp với quy hoạch: “*phù hợp*” là *không đúng thực tế, không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng mục đích sử dụng đất.*

c. Những sai phạm trong việc thẩm định hồ sơ.

- Việc kiểm tra, đo đạc thực tế và xác lập trích lục thửa đất cho các hộ dân ngay trên diện tích đã được UBND tỉnh cho Công ty Kon Hà Nừng thuê đất; việc tự ý ghi số thửa đất vào đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất cho các hộ dân và trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trình UBND huyện ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân là *thiếu trách nhiệm, vi phạm trật tự quản lý Nhà nước về đất đai.*

- Tại thời điểm này, khu vực này không thuộc quy hoạch khu dân cư, diện tích này đang được Nhà nước cho chủ thể khác thuê, nên việc xác định hồ sơ “*đủ điều kiện*” cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xác nhận tính hợp pháp về quyền sử dụng đất là “*Hợp pháp*” để tham mưu UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân là trái pháp luật.

2. Hậu quả của những sai phạm:

- Những sai phạm trong việc xác lập, xét duyệt, xác nhận và thẩm định hồ sơ đã dẫn đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *không đúng đối tượng, không đúng mục đích sử dụng đất* nên phải thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho các hộ dân. Tuy nhiên, do các hộ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, trong đó đã nộp 100% tiền sử dụng đất, nhằm giảm thiểu thiệt hại cho các hộ dân, tránh phát sinh khiếu kiện, làm nảy sinh trách nhiệm bồi thường Nhà nước, đề nghị UBND huyện giao cho mỗi hộ 01 lô đất mới tại quy hoạch khu dân cư Tổ dân phố 09, thị trấn Kbang với diện tích không quá hạn mức quy hoạch đất ở đô thị; đồng thời, chỉ đạo phòng Tài nguyên – Môi trường chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và UBND thị trấn Kbang thống nhất về cơ chế tài chính để tham mưu, đề xuất UBND huyện giải quyết.

3. Trách nhiệm đối với những sai phạm:

a. Đối với các hộ dân: Việc các hộ dân sử dụng tài liệu liên quan đến việc thanh lý và sản để làm cơ sở pháp lý để đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng quy định; đồng thời, phải chịu trách nhiệm đối với việc không trung thực trong việc đề nghị nhân chứng xác nhận trong đơn đề nghị xác minh quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất.

b. Đối với việc xét duyệt, xác nhận hồ sơ:

- **Đối với tập thể:** Hội đồng đăng ký đất đai và UBND thị trấn Kbang phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc xét duyệt, xác nhận hồ sơ không đúng đối tượng, không đúng mục đích, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân.

- **Đối với cá nhân:**

+ Ông Nguyễn Thành Công là người trực tiếp tham mưu, đề xuất xét duyệt, xác nhận hồ sơ phải chịu trách nhiệm chính đối với những sai phạm của Hội đồng đăng ký đất đai thị trấn và của UBND thị trấn Kbang; nội dung vi phạm đến mức phải xử lý trách nhiệm hành chính. Tuy nhiên, do đã hết thời hiệu xử lý nên không đề nghị xử lý kỷ luật, nhưng cũng phải kiểm điểm trách nhiệm để rút kinh nghiệm sâu sắc.

+ Ông Đỗ Xuân Đông phải chịu trách nhiệm với vai trò là người chủ trì xét duyệt hồ sơ, ông Nguyễn Văn Thi chịu trách nhiệm với vai trò người đứng đầu trong việc xác nhận hồ sơ; các thành viên trong Hội đồng đăng ký đất đai thị trấn có trách nhiệm đối với những sai phạm của Hội đồng đăng ký đất đai thị trấn Kbang. Tuy nhiên, do các trường hợp này đã nghỉ chế độ, hoặc chuyển công tác khác nên không đề nghị xử lý trách nhiệm.

c. Đối với việc thẩm định, tham mưu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- **Đối với tập thể:** Phòng Tài nguyên- Môi trường phải chịu toàn bộ trách nhiệm trong việc thẩm định hồ sơ, tham mưu UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng đối tượng, không đúng mục đích, chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân.

- **Đối với cá nhân:**

+ Sai phạm trong việc tham mưu thẩm định hồ sơ; trong đó có việc xác lập trích lục thửa đất chồng lấn lên diện tích thuộc thẩm quyền quản lý của chủ thể khác; tự ý xác lập số thửa trái quy định; thẩm định hồ sơ, trình ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng đối tượng, không đúng mục đích sử dụng đất, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trách nhiệm chính thuộc về ông Trần Trọng Bình- công chức phòng Tài nguyên – Môi trường huyện, nội dung sai phạm đến mức phải xử lý trách nhiệm hành chính; mặt khác, do trước đó ông Trần Trọng Bình đã bị Chủ tịch UBND huyện xử lý kỷ luật về hành vi “*vi phạm thực hiện lập hồ sơ giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” theo Quyết định số 01/QĐ- CT ngày 17/01/2005 nên hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm khoản 01, điều 174 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm C, khoản 01 điều 229 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, do đã hết thời hiệu xử lý kỷ luật và cũng hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên không đề nghị xử lý kỷ luật và cũng không đề nghị chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra để xử lý, nhưng cũng phải yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm để rút kinh nghiệm sâu sắc.

+ Ông Trịnh Viết Luận - nguyên trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường chịu trách nhiệm của người đứng đầu. Tuy nhiên, do ông Trịnh Viết Luận đã chuyển công tác và nghỉ chế độ nên không đề nghị xử lý.

IV. Kiến nghị biện pháp xử lý:

1. Về trách nhiệm hành chính:

1.1. Đề nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo:

- Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường kiểm điểm trách nhiệm đối với ông Trần Trọng Bình, vì đã thiếu trách nhiệm trong việc tham mưu thẩm định hồ sơ, đề xuất cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng đối tượng, không đúng mục đích sử dụng đất, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Chủ tịch UBND xã Đông phối hợp với Chủ tịch UBND thị trấn Kbang kiểm điểm trách nhiệm đối với ông Nguyễn Thành Công - Công chức Địa chính - xây dựng xã Đông (*nguyên công chức Địa chính - xây dựng thị trấn Kbang*) đã thiếu trách nhiệm trong việc tham mưu, đề xuất Hội đồng đăng ký đất đai và UBND thị trấn Kbang xét duyệt, xác nhận hồ sơ không đúng đối tượng, không đúng mục đích sử dụng đất, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

1.2. Đề nghị Ủy ban kiểm tra Huyện ủy: Chỉ đạo Chi bộ Tài nguyên - môi trường và Kinh tế và hạ tầng kiểm điểm trách nhiệm đảng viên đối với ông Trần Trọng Bình theo thẩm quyền.

2. Về giải quyết hậu quả của sai phạm: Đề nghị UBND huyện:

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì phối hợp với UBND thị trấn Kbang tham mưu UBND huyện thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 233299 ngày 30/6/2004 đã cấp cho ông Trần Quốc Xuân - bà Phan Thị Nhi; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 233398 ngày 30/6/2004 đã cấp cho ông Lê Xuân Thạnh - bà Trần Thị Hoa; Giấy chứng nhận số AB 952875, ngày 25/7/2005 đã cấp cho ông Trần Quốc Chiến - bà Nguyễn Thị Nhi.

- Thống nhất chủ trương giao cho mỗi hộ một lô đất mới tại quy hoạch khu dân cư Tổ dân phố 09, thị trấn Kbang nhưng không quá hạn mức quy hoạch đất ở đô thị; đồng thời, chỉ đạo phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan và UBND thị trấn Kbang làm việc với các hộ dân để thống nhất về cơ chế tài chính, báo cáo đề xuất UBND huyện giải quyết.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- Chủ tịch UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- Phòng TN&MT huyện;
- UBND thị trấn Kbang;
- UBND xã Đông;
- Chánh thanh tra huyện;
- Lưu HS ĐTr.

CHÁNH THANH TRA HUYỆN



Vũ Văn Hiền